

CÔNG TY CỔ PHẦN  
DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG  
-----\*-----  
Số: 1208/2019/CBTT-TDG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----\*-----  
Bắc Giang, ngày 12 tháng 08 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG
  2. Mã chứng khoán: TDG
  3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô D1, KCN Đình Trám, xã Hoàng Ninh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang
  4. Điện thoại: 0204.2244.903
  5. Fax: 0204.3661.311
  6. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Minh Hiếu - Chức vụ: Tổng Giám Đốc
  7. Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu
  8. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
  9. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố: [www.thaiduongpetrol.vn](http://www.thaiduongpetrol.vn)
- Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



**LÊ MINH HIẾU**

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Hôm nay, vào hồi 09h30' ngày 12/08/2019, tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Dầu khí Thái Dương (Lô D1 – Khu CN Đình Trám – Việt Yên – Bắc Giang), đã tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2400345718 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 13/07/2005).

**I. Thành phần tham dự Đại hội.**

**Hội đồng quản trị (“HDQT”)**: Thành viên HDQT có mặt tại ĐHĐCĐ, bao gồm:

- Ông Võ Anh Thái : Chủ tịch HDQT
- Ông Lê Minh Hiếu : Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám Đốc
- Ông Trần Đình Cơ : Thành viên HDQT

**Ban Kiểm soát (“BKS”)**: Thành viên BKS có mặt tại ĐHĐCĐ, bao gồm:

- Bà Lương Hải Yên : Trưởng Ban kiểm soát

**Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”)**: Toàn bộ thành viên BTGD đều có mặt tại ĐHĐCĐ, gồm:

- Ông Lê Minh Hiếu : Tổng Giám đốc
- Ông Trần Đình Cơ : Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh
- Ông Nguyễn Hà Bắc : Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất
- Bà Nguyễn Thị Linh Hương : Kế toán trưởng

**Cổ đông**: Toàn bộ cổ đông tham dự được nêu tại mục số 2 bên dưới.

**II. Diễn biến Đại hội.**

**1. Khai mạc Đại hội.**

**a) Chào cờ và giới thiệu Đại biểu.**

**b) Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.**

Đại diện Ban Tổ chức Đại hội đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội như sau:  
+ Tổng số cổ phần đang lưu hành là 16.770.000 cổ phần, tương đương 16.770.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Tổng số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội là 1.774.001 cổ phần, tương đương 10,58% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 (tổ chức lần 3) của Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương được tiến hành một cách hợp lệ.

**c) Đại hội thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Đoàn Thư ký.**

Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Đoàn Thư ký với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Đoàn Chủ tịch gồm có:

- |                     |                                      |
|---------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông Võ Anh Thái  | : Chủ tịch HĐQT                      |
| 2. Ông Lê Minh Hiếu | : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc |
| 3. Ông Trần Đình Cơ | : Thành viên HĐQT                    |

- Ban Thư ký gồm có:

- |                        |              |
|------------------------|--------------|
| 1. Bà Nguyễn Như Quỳnh | - Trưởng ban |
|------------------------|--------------|

- Ban Kiểm phiếu gồm có:

- |                        |              |
|------------------------|--------------|
| 1. Bà Lương Hải Yên    | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Linh Đan  | - Thành viên |
| 3. Bà Tạ Thị Hồng Lĩnh | - Thành viên |

#### **d) Đại hội thông qua chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội.**

Đại hội nhất trí thông qua chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý là: 1.774.001 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Đại hội đã thông qua chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## **2. Nội dung Đại hội.**

### **a) Các báo cáo và tờ trình được đọc trước Đại hội:**

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của công ty năm 2018;
- Tờ trình thông qua việc đầu tư dự án và huy động vốn giai đoạn 2019 – 2020;
- Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;
- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018;
- Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2019;
- Tờ trình về việc thông qua phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019;

### **b) Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.**

- Ý kiến tham gia của cổ đông: Không.

- Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

**c) Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết và kết luận.**

Cụ thể như sau:

**1. Nội dung thứ nhất: Báo cáo của Hội đồng Quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.**

- Số cổ phần đồng ý là: 1.774.001 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo của Hội đồng Quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**2. Nội dung thứ hai: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019.**

- Số cổ phần đồng ý là: 1.774.001 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**3. Nội dung thứ ba: Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của công ty năm 2018.**

- Số cổ phần đồng ý là: 1.774.001 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của công ty năm 2018 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**4. Nội dung thứ tư: Tờ trình thông qua việc đầu tư dự án và huy động vốn giai đoạn 2019 – 2020.**

- Số cổ phần đồng ý là: 1.774.001 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình thông qua việc đầu tư dự án và huy động vốn giai đoạn 2019 – 2020 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**5. Nội dung thứ năm: Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.**

- Số cổ phần đồng ý là: 1.774.001 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**6. Nội dung thứ sáu: Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018.**

- Số cổ phần đồng ý là: 1.774.001 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**7. Nội dung thứ bảy: Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2019.**

- Số cổ phần đồng ý là: 1.774.001 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2019 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**8. Nội dung thứ tám: Tờ trình về việc thông qua phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.**

- Số cổ phần đồng ý là: 1.774.001 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Y  
N  
H  
J  
T B A C

Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình về việc thông qua phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**d) Thông qua Nghị quyết của Đại hội.**

Đại hội đã thông qua Nghị quyết của Đại hội với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**3. Bế mạc Đại hội.**

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 bế mạc vào hồi 12h00' cùng ngày.

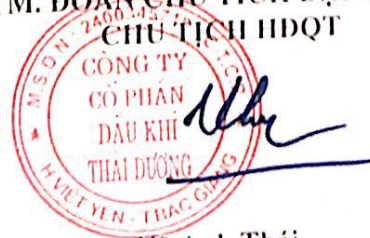
Biên bản này được đại diện Ban Thư ký đọc trước Đại hội và đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Như Quỳnh**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Võ Anh Thái**



Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Giang, ngày 12 tháng 08 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số: 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương ngày 12/08/2019;
- Căn cứ vào Biên bản Kiểm phiếu biểu quyết số: 04/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 12/08/2019 và Biên bản Đại hội đồng cổ đông số 05/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 12/08/2019 của Ban Kiểm phiếu Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG  
QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (Chi tiết tại báo cáo số 01/2019/BC-HĐQT và báo cáo số 01/2019/BC-BGD ngày 06 tháng 06 năm 2019). Cụ thể:

**- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018:**

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là:	523.263.009.199 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp là:	16.314.580.818 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là:	14.407.384.756 đồng

**- Đánh giá kết quả hoạt động kinh năm 2018:**

- + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 đạt 138,8% so với kế hoạch.
- + Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 đạt 42,5% kế hoạch.

**- Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019:**

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là:	700.000.000.000 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là:	20.000.000.000 đồng

**Điều 2:** Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của công ty năm 2018 (Chi tiết tại báo cáo số 01/2019/BC-BKS ngày 06 tháng 06 năm 2019).

**Điều 3: Thông qua tờ trình về việc đầu tư dự án và huy động vốn giai đoạn 2019 – 2020.**  
(Chi tiết tại tờ trình số 01.1/2019/TTr-HDQT ngày 09 tháng 08 năm 2019). Một số nội dung chính như sau:

**I. Chi tiết các dự án đầu tư trong năm 2019 – 2020 như sau:**

1. Dự án mua lại trang trại chăn nuôi kết hợp trồng cây ăn quả:
  - Địa điểm: Thôn Quế Sụ, xã Cao Rãm, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
  - Giá chuyển nhượng dự kiến: Từ 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng) đến 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng)
  - Tỷ suất lợi nhuận tạm tính: 1,1%/tháng; 13,2%/năm.
2. Dự án đầu tư trang trại chăn nuôi lợn kết hợp nuôi thủy sản, trồng cây ăn quả:
  - Địa điểm: Thôn Trung, xã Đồng Việt, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
  - Diện tích đất: Khoảng 10 ha (Hiện trạng đất công ích có thể chuyển đổi).
  - Hình thức đầu tư: Góp 75% vốn vào Hợp tác xã sản xuất - Kinh doanh - Dịch vụ Nham Biền.
  - Tổng mức đầu tư dự kiến: Từ 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng) đến 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng).
  - Tỷ suất lợi nhuận tạm tính: 1,2%/tháng, 14,4%/ năm
3. Dự án đầu tư mua lại một số trạm xăng dầu
  - 3.1. Trạm xăng dầu Thái Hòa
    - Địa chỉ: KM57/500, Mông Hóa, Kỳ Sơn, Hòa Bình (Nằm trên đường 6 cũ Hà Nội đi Hòa bình, cách Hà Nội 70 km)
    - Diện tích: 2.000 m<sup>2</sup> (bao gồm: 780 m<sup>2</sup> đất thổ cư, số đo)
    - Giá chào bán: 14.000.000.000 – 15.000.000.000 đồng.
  - 3.2. Trạm xăng dầu Thu Phong
    - Địa chỉ: Xã Thu phong, Huyện Cao Phong, Hòa Bình (Nằm trên đường 6 cũ, cách Hà Nội 100 km)
    - Diện tích: 3.500 m<sup>2</sup> có số đo
    - Giá chào bán: 16.000.000.000 – 17.000.000.000 đồng.Tổng mức đầu tư để mua lại các trạm xăng dầu dự kiến: Khoảng 130.000.000.000 đồng đến 150.000.000.000 đồng.
4. Một số dự án đầu tư khác
  - Đầu tư mua các dự án Kinh doanh bất động sản, xây dựng căn hộ, văn phòng, nhà xưởng cho thuê ở khu vực tỉnh: Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh. Cụ thể mua lại các dự án mới, các khu nghỉ dưỡng, các nhà hàng, khách sạn, resort, khu sinh thái, khu vui chơi giải trí.  
Tổng giá trị đầu tư: Không vượt quá 500.000.000.000 đồng.
  - Quản lý, hoặc cho thuê lại các dự án kinh doanh bất động sản nghỉ dưỡng đã đầu tư
  - Đầu tư Nhà máy sản xuất thanh nổi đất phi kim loại, các thiết bị về điện với các đối tác từ Hàn Quốc.  
Tổng giá trị đầu tư: 100.000.000.000 đồng.

345  
DNG  
Ổ P  
ĐẦU  
THAI  
YEN

- Đầu tư các dự án điện năng lượng mặt trời tại các tỉnh: Bắc Giang, Hà Nội, Hưng Yên, và các tỉnh phía Tây Bắc.  
Tổng giá trị đầu tư: 100.000.000.000 đồng.

## II. Chi tiết phương án huy động vốn vay tại các tổ chức tín dụng, ngân hàng năm 2019 kết hợp phát hành cổ phiếu để tăng vốn như sau:

### 1. Vay các tổ chức tín dụng, ngân hàng:

- Tổng số tiền vay dự kiến: 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng)
- Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh cho hoạt động của công ty năm 2019: Sản xuất chiết nạp bình gas, kinh doanh hạt nhựa, chuỗi xanh, sắt thép xây dựng...
- Thời hạn vay: 12 tháng
- Phương thức vay: Vay theo hạn mức
- Lãi suất vay đề nghị: 8%/năm
- Nguồn trả nợ: Từ nguồn doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ
- Kế hoạch trả nợ vay: Tối đa 05 tháng đối với mỗi lần nhận nợ
- Biện pháp bảo đảm tiền vay: Sử dụng các tài sản của công ty và tài sản của thành viên công ty để bảo đảm cho các nghĩa vụ đối với các ngân hàng theo các hợp đồng thế chấp đã ký với ngân hàng. Dự kiến trong thời gian tới, công ty sẽ bổ sung tài sản của công ty và tài sản của thành viên công ty để bảo đảm vay vốn phục vụ nhu cầu kinh doanh.
- Danh sách các ngân hàng vay dự kiến:
  - Vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) chi nhánh Tỉnh Bắc Giang số tiền từ 72.000.000.000 đến 140.000.000.000 đồng.
  - Vay Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) chi nhánh Bắc Giang số tiền từ 18.000.000.000 đến 30.000.000.000 đồng.
  - Vay Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Nhà Thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) số tiền từ 3.000.000.000 đến 10.000.000.000 đồng.
  - Vay Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MBBank) số tiền từ 3.000.000.000 đến 30.000.000.000 đồng.
  - Vay Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank) số tiền từ 2.000.000.000 đến 50.000.000.000 đồng.

### 2. Phát hành cổ phiếu tăng vốn phục vụ kế hoạch đầu tư các dự án trong giai đoạn 2019 – 2020:

Trong năm 2018, công ty đã thực hiện thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2016/HĐHTKD ngày 26/09/2016 với Công ty TNHH Khí hóa lỏng Kinh Bắc do dự án kinh doanh gas tại Bắc Ninh không xin được giấy phép thực hiện. Công ty đã thu hồi phần vốn đã góp cùng số lãi tương ứng với thời gian hợp tác là 21.000.000.000 đồng. Công ty sẽ sử dụng nguồn tiền này để đầu tư vào các dự án trong năm 2019 – 2020.

Ngoài ra, để đảm bảo đủ nguồn vốn cho các dự án sắp được thực hiện, ĐHDGD uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn một trong hai phương án huy động vốn sau:

2.1. Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu (Chi tiết phụ lục số 01 kèm theo tờ trình số 01.1/2019 TTr-HĐQT ngày 09 tháng 08 năm 2019)

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Số lượng chào bán dự kiến: 12.900.000 cổ phiếu (Mười hai triệu chín trăm nghìn cổ phiếu)
- Tổng giá trị chào bán dự kiến: 129.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi chín tỷ đồng) (theo mệnh giá)
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định dựa trên cơ sở Vốn điều lệ tại thời điểm đó. Số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Giá chào bán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán căn cứ theo điều kiện thực tế khi thực hiện thủ tục phát hành, trên nguyên tắc cân đối giữa giá trị thị trường của cổ phiếu TDG và giá trị sổ sách của cổ phiếu TDG tại thời điểm đề xuất.
- Thời gian chào bán dự kiến: sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chào bán phù hợp
- Nguyên tắc làm tròn: Số lượng cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) sẽ không được thực hiện.
- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần.
- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua: Số cổ phiếu đổi ra do làm tròn và số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết và số cổ phiếu còn dư chưa được chào bán do các nguyên nhân khác (nếu có) sẽ được HĐQT phân phối cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán do HĐQT quyết định tại thời điểm thực hiện. ĐHDCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phiếu nói trên. Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết và số cổ phiếu còn dư chưa được chào bán do các nguyên nhân khác (nếu có) được phân phối cho các Nhà đầu tư khác (trừ trường hợp bảo lãnh chào bán và cổ phiếu lẻ phát sinh) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.
- Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu: Cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật.
- Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến: Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy



động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ góp vốn và mua cổ phần.

- Điều kiện hủy bỏ đợt chào bán: Tỷ lệ phát hành thành công 0%
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Tổng số tiền thu về được từ đợt chào bán cho Cổ đông hiện hữu dự kiến là **129.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi chín tỷ đồng)** cùng nguồn tiền thu hồi từ thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Khí hóa lỏng Kinh Bắc (21.000.000.000 đồng) được bổ sung để góp vốn đầu tư vào các dự án sau:
  - Mua lại trang trại chăn nuôi kết hợp trồng cây ăn quả (Tại Lương Sơn, Hòa Bình)
  - Đầu tư trang trại chăn nuôi lợn kết hợp nuôi thủy sản, trồng cây ăn quả (tại Yên Dũng, Bắc Giang)
  - Đầu tư mua lại một số trạm xăng dầu (tại Hòa Bình)

2.2. Phương án chào bán riêng lẻ (Chi tiết phụ lục số 02 kèm theo tờ trình số 01.1/2019/TTr-HĐQT ngày 09 tháng 08 năm 2019).

Tổ chức chào bán:	Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
Thời gian dự kiến chào bán:	Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chào bán phù hợp.
Phương thức chào bán:	Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 Nhà đầu tư không bao gồm Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
Đối tượng chào bán:	Các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ doanh nghiệp trong quản trị và tài chính, và có tỷ lệ sở hữu cổ phiếu sau đợt chào bán phù hợp với các quy định của pháp luật. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Nhà đầu tư tham gia vào đợt chào bán (bao gồm cả cổ đông hiện hữu nếu muốn gia tăng tỷ lệ sở hữu) đảm bảo các quy định của Pháp luật hiện hành
Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư:	Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư như sau: Các đối tác lâu năm của công ty, có thương hiệu và uy tín, có khả năng hỗ trợ tăng cường về vốn đầu tư, khả năng dự báo về nguyên vật liệu sản xuất liệu một cách chính xác, có chiều sâu, giúp công ty có những chiến lược đúng đắn để phát triển. Các nhà đầu tư bày tỏ thiện chí hợp tác trong quá trình đàm phán việc mua bán cổ phiếu, đồng thời có đủ năng lực



tài chính và kinh nghiệm thị trường, đảm bảo sẽ thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định;

Các nhà đầu tư có chiến lược và văn hóa kinh doanh phù hợp, không có xung đột về lợi ích với chiến lược phát triển của Công ty và thể hiện cam kết gắn bó lợi ích với sự phát triển của Công ty; Các nhà đầu tư cá nhân có kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, điều hành tại các tổ chức khác.

Các tiêu chí khác (nếu có) mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết và phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Quy định đối với Nhà đầu tư:

Nhà đầu tư mua cổ phần phát hành riêng lẻ sẽ không được hưởng quyền trả cổ tức.

Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến

12.900.000 (Mười hai triệu chín trăm nghìn) cổ phần.

Giá chào bán:

Giá chào bán được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách và giá thị trường khi thực hiện phát hành.

Để đảm bảo sự thành công của việc chào bán, Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để quy định chi tiết nguyên tắc xác định giá chào bán.

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán (theo mệnh giá)

129.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi chín tỷ đồng)

Đăng ký và Niêm yết cổ phiếu

Cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX) theo đúng quy định.

Điều kiện hủy bỏ đợt chào bán

Tỷ lệ phát hành thành công 0%

- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Tổng số tiền thu về được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ dự kiến là **129.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi chín tỷ đồng)** cùng nguồn tiền thu hồi từ thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Khí hóa lỏng Kinh Bắc (21.000.000.000 đồng) được bổ sung để góp vốn đầu tư vào các dự án sau:
  - Mua lại trang trại chăn nuôi kết hợp trồng cây ăn quả tại Lương Sơn, Hòa Bình
  - Đầu tư trang trại chăn nuôi lợn kết hợp nuôi thủy sản, trồng cây ăn quả (tại Yên Dũng, Bắc Giang)
  - Đầu tư mua lại một số trạm xăng dầu (tại Hòa Bình)

**Điều 4: Thông qua tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018. (Chi tiết tại tờ trình số 02/2019/TTr-HĐQT ngày 06 tháng 06 năm 2019)**

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chi tiêu	DVT	Số tiền
1	Tổng tài sản/Tổng Nguồn vốn	Đồng	341.092.033.114
2	Tài sản ngắn hạn	Đồng	162.613.513.903
3	Tài sản dài hạn	Đồng	178.478.519.211
4	Nợ phải trả	Đồng	146.712.295.805
5	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	194.379.737.309
6	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	523.263.009.199
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	16.314.580.818
8	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	14.407.384.756

**Ý kiến của kiểm toán:** Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Toàn văn nội dung báo cáo tài chính đã kiểm toán được đăng tải trên website: <http://thaiduongpetrol.vn/>

**Điều 5:** Thông qua tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018 (Chi tiết tại tờ trình số 03/2019/TTr-HDQT ngày 06 tháng 06 năm 2019). Cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	DVT
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	14.407.384.756	Đồng
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2018	12.272.352.553	Đồng
3	Trích lập các quỹ	0	Đồng
4	Trả cổ tức năm 2018	0	Đồng
5	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	26.679.737.309	Đồng

**Điều 6:** Thông qua tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2019 (Chi tiết tại tờ trình số 04/2019/TTr-HDQT ngày 06 tháng 06 năm 2019). Cụ thể:

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách sau:.

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính quốc tế;
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội;
3. Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

Trong hợp danh sách các công ty kiểm toán được phép kiểm toán báo cáo tài chính của công ty niêm yết do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố không có các công ty trên nên Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép lựa chọn Công ty Kiểm toán khác phù hợp.

**Điều 7:** Thông qua tờ trình về phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (Chi tiết tại tờ trình số 05/2019/TTr-HĐQT ngày 06 tháng 06 năm 2019). Cụ thể:

Mức chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Năm 2018	
				Mức thù lao (VND/tháng)	Tổng thù lao (VND)
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	12	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	2	12	2.000.000	48.000.000
<b>Tổng cộng</b>					288.000.000

Kế hoạch chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Dự kiến năm 2019	
				Mức thù lao (VND/tháng)	Tổng thù lao (VND)
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	12	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	2	12	2.000.000	48.000.000
<b>Tổng cộng</b>					288.000.000

Thù lao trả cho thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát được trả vào cuối mỗi Quý.

**Điều 8: Điều khoản thi hành.**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 biểu quyết thông qua và có hiệu lực ngay khi kết thúc Đại hội. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông có trách nhiệm thực hiện nội dung của Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban Giám đốc;
- UBCKNN;
- HOSE
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Võ Anh Thái